

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST.

Ngày: 29 - 5 - 2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Quý Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thanh Thơm.

2. Ông Võ Trọng Thơi.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Viết Thanh B; sinh ngày 26 tháng 9 năm 1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Tổ 07, phường Thủy D, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Viết A và con bà Tôn Nữ Thị H; vợ: Hoàng Thị Thi T1 (Đã ly hôn); con: Có 02 con; tiền án: 01 tiền án (Ngày 24/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, xử phạt 07 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 1 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án theo Bản án số: 75/2021/HSST về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 24/10/2022 và án phí ngày 07/6/2022); tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/5/2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thủy D, Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường; thời hạn 03 tháng, từ ngày 17/5/2021 đến 17/8/2021 theo Quyết định số: 169/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 17/8/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã Hương T. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Bá L, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Bá T2, sinh năm 1987, chức vụ: Cán bộ quản lý chăm sóc cây xanh. Địa chỉ: Tổ 07, phường Thủy D, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Viết Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 09, phường Thủy D, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS-Hth, ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Viết Thanh B về hành vi phạm tội:

Khoảng 19 giờ ngày 12/11/2022, Lê Viết Thanh B, điều khiển xe mô tô BKS: 75H9-026, đi trên Quốc lộ 1A, theo hướng Huế - Phú Lộc, khi đến đoạn đường ở cánh đồng Thanh Lam, thuộc tổ 5, phường Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; B dừng xe lại ở bên đường để đi vệ sinh. Trong lúc đi vệ sinh, B phát hiện tại đây có nhiều cây dâm bụt (cây của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã Hương T trồng và quản lý), không có người trông giữ nên B nảy sinh ý định trộm; B dùng tay nhổ 02 cây dâm bụt (01 cây cao 80 cm tán rộng 60 cm, 01 cây cao 80 cm, tán rộng 55 cm), rồi đưa ra xe mô tô chở về nhà trồng. Sau đó, B bị Cơ quan điều tra phát hiện, triệu tập làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nêu trên.

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 cây dâm bụt cao 80 cm, tán rộng 60 cm; 01 cây dâm bụt cao 80 cm, tán rộng 55 cm; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75H9-0261, nhãn hiệu FANLIM. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại 02 cây dâm bụt cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2023, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Hương T kết luận: 02 cây dâm bụt, có giá trị: 300.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã Hương T, số tiền 200.000 đồng.

Tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Viết Thanh B; xử phạt bị cáo Lê Viết Thanh B từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù; không xem xét về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 12/11/2022, tại Tổ 5, phường Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Lê Viết Thanh B; đã bị kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích; lại thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã Hương T, 02 cây dâm bụt, trị giá là: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội. Bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho bị cáo là thành khẩn khai báo; bồi thường thiệt hại; khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự; quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75H9-0261, nhãn hiệu FANLIM, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng của bị cáo B là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Viết Thanh B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Lê Viết Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Viết Thanh B 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên xử:

Tịch thu sung công quỹ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75H9-0261, nhãn hiệu FANLIM, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng của bị cáo Lê Viết Thanh B.

Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã

Hương Thủy, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/05/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Viết Thanh B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Quý Vân**